

Số: 10 /2020/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 15 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mức trích kinh phí, tỷ lệ phân chia kinh phí, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Kết luận số 503-KL/TU ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1335/TTr-STC ngày 28 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức trích kinh phí, tỷ lệ phân chia kinh phí, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 và thay thế Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định định mức và một số mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định định mức và một số mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Yên Bái; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Tự kiểm tra văn bản);
- Như Điều 3 QĐ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Chánh VP, các Phó CVP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TNMT, TKTH, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tạ Văn Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Mức trích kinh phí, tỷ lệ phân chia kinh phí, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức trích kinh phí, tỷ lệ phân chia kinh phí, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định tại Điều 61, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, bao gồm cả trường hợp tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiêu dự án riêng theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; thu hồi đất trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người và đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai đe dọa tính mạng con người theo quy định tại điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 65 Luật Đất đai năm 2013.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi tắt là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường).
2. Các đối tượng khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

1. Kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được trích bằng 2% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiêu dự án; trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Đối với các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án theo khối lượng công việc thực tế và mức trích không khống chế theo tỷ lệ quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất bằng 10% kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Trường hợp công tác cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất của dự án phức tạp, mức trích 10% tại khoản 3 Điều này không đủ để thực hiện thì sau khi có quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán chi tiết bổ sung kinh phí tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất gửi cơ quan Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt, phần kinh phí bổ sung này được sử dụng từ kinh phí dự phòng của dự án.

Điều 4. Tỷ lệ phân chia kinh phí sử dụng cho hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tỉnh Yên Bái và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường

Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trích lập tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quy định này sẽ quy thành 100% và được phân chia như sau:

1. Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tỉnh Yên Bái: 5%.

Căn cứ dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, Chủ đầu tư dự án, tiểu dự án có trách nhiệm chuyển kinh phí cho Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tỉnh vào tài khoản tiền gửi của Sở Tài nguyên và Môi trường (*cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo*) mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để chi hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường: 95%, số thu này quy thành 100% và được phân chia như sau:

a) Trích 12% kinh phí chuyển về tài khoản tiền gửi của đơn vị được giao nhiệm vụ xác định giá đất để chi cho việc điều tra, khảo sát, xây dựng phương án giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường;

b) Trích 3% kinh phí chuyển về tài khoản tiền gửi của Chi cục Quản lý đất đai mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để chi cho việc thẩm tra; xác định, trình thẩm định; trình phê duyệt giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường;

c) Trích 5% kinh phí chuyển về tài khoản tiền gửi của Sở Tài chính (*cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Yên Bái*) mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để chi cho việc thẩm định giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường;

d) Trích 10% kinh phí chuyển về tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc Nhà nước của cơ quan được giao chủ trì thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

đ) 70% kinh phí còn lại, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường sử dụng để chi cho các nội dung còn lại theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trừ chi cho các nội dung chi đã quy định mức trích tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều này.

Trường hợp đơn vị được giao nhiệm vụ xác định giá đất không thực hiện xác định giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường theo mức trích tại điểm a khoản 2 Điều này thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được sử dụng 82% kinh phí còn lại để chi cho các nội dung còn lại theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trừ chi cho các nội dung chi đã quy định mức trích tại điểm b, c, d khoản 2 Điều này.

Điều 5. Nội dung chi và mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Đối với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định quy chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác.

2. Đối với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường là Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

2.1. Đối với các khoản chi đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

2.2. Đối với các khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì căn cứ vào mức được trích, khối lượng công việc, người đứng đầu Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quyết định mức chi cụ thể theo ngày thực tế tham gia, nhưng mức tối đa không được vượt quá các mức chi quy định sau đây:

a) Mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại gồm:

+ Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ngày.

+ Đo đạc xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng và giá trị nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác gắn liền với đất bị thiệt hại khi Nhà

nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Mức chi tối đa: 150.000 đồng/người/ ngày. Trường hợp khi đo đạc xác định diện tích đất mà khu đất chưa có bản đồ địa chính hoặc bản đồ địa chính có sự sai khác phải đo đạc lại theo quy định, thì chi phí thực hiện đo đạc này được lấy từ nguồn dự phòng của dự án hoặc được bổ sung từ nguồn kinh phí của dự án.

+ Kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ngày.

+ Tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi cho công tác xác định giá đất:

+ Trường hợp tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường cùng các đơn vị có liên quan trực tiếp thực hiện điều tra, xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường. Mức chi tối đa 150.000 đồng/người/ngày.

+ Trường hợp chi thuê đơn vị tư vấn độc lập xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường; xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Thanh toán theo hợp đồng đã ký kết, theo hóa đơn chứng từ hợp pháp.

- Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi phục vụ việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ ngày.

- Chi hợp triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; thông qua phương án bồi thường, các cuộc họp khác có liên quan mà nguồn kinh phí được chi từ tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/cuộc.

- Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có). Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

b) Mức chi cho cá nhân tham gia thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Chi hợp thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; các cuộc họp khác liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng mà nguồn kinh phí được chi từ Cơ quan chủ trì thẩm định phương án bồi thường. Mức chi: 100.000 đồng/người/cuộc.

- Chi trả thù lao cho cá nhân tham gia thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư làm công tác kiêm nhiệm: Tùy theo nguồn kinh phí thu được và kết quả công việc hàng tháng, Thủ trưởng cơ quan chủ trì thẩm định quyết định mức chi cụ thể cho từng tháng theo tính chất và nội dung công việc của từng

người của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp thực hiện, nhưng mức chi tối đa không quá mức lương cơ sở theo quy định.

c) Mức chi cho công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

- Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất: 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi bồi dưỡng cho các thành viên dự họp liên quan đến công tác tổ chức cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: 100.000 đồng/người/cuộc họp.

- Chi bồi dưỡng thành viên tham gia thực hiện việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng: 150.000 đồng/người/ngày.

3. Mức chi cho các thành viên tham gia thẩm định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường từ nguồn kinh phí do Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường trích chuyển về tài khoản tiền gửi của Sở Tài chính (*cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Yên Bái*):

- Chi họp thẩm định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường. Mức chi: 100.000 đồng/người/cuộc.

- Chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng và thành viên Tổ thư ký giúp việc tham gia thẩm định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường làm công tác kiêm nhiệm: Tùy theo nguồn kinh phí thu được và kết quả công việc hàng tháng, Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quyết định mức chi cụ thể cho từng tháng theo tính chất và nội dung công việc của từng thành viên, nhưng mức chi tối đa không quá mức lương cơ sở theo quy định. Trường hợp làm việc ngoài giờ, làm thêm ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ được tính thêm phụ cấp làm ngoài giờ, làm thêm ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ theo quy định.

Điều 6. Lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

Việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất được thực hiện theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với những dự án, tiểu dự án đã thực hiện xong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quyết định đã được phê duyệt trước ngày

Quyết định này có hiệu lực thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo quy định trước đây.

2. Đối với những dự án, tiểu dự án đã có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo quy định trước đây; Trường hợp trong quá trình chi trả có phát sinh thì phân chi phí phát sinh thực hiện theo Quy định này.

3. Đối với những dự án, tiểu dự án chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo Quy định này.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện các quy định về việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Quy định này.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tạ Văn Long